

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CHUYÊN NGÀNH: ĐẠI SỐ VÀ LÝ THUYẾT SỐ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 853/QĐ-ĐHHD ngày 29/05/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

1. GIỚI THIỆU VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO

- **Chuyên ngành đào tạo:**

+ **Tiếng Việt: Đại số và lý thuyết số**

+ **Tiếng Anh: Algebra and number theory**

- **Trình độ: Thạc sĩ**

- **Mã số: 8 46 01 04**

- **Thời gian đào tạo: 2 năm**

- **Số Quyết định:** số 1281/QĐ-BGDĐT, ngày 21/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo giao đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Đại số và lý thuyết số.

- **Giới thiệu tóm tắt về chương trình đào tạo:**

Số tín chỉ tích lũy: 60 TC

Kiến thức chung: 9 TC

Kiến thức cơ sở: 24 TC

- Kiến thức bắt buộc: 12 TC

- Kiến thức tự chọn: 12/24 TC

Kiến thức chuyên ngành: 12 TC

- Kiến thức bắt buộc: 6 TC

- Kiến thức tự chọn: 6/12 TC

Luận văn: 15 TC

2. YÊU CẦU NĂNG LỰC CHUẨN ĐẦU RA

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành Đại số và lý thuyết số, yêu cầu người học đạt được kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm như sau:

2.1. Về kiến thức

2.1.1. Kiến thức ngành: Có kiến thức tổng hợp về pháp luật, quản lý và bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực toán học; có tư duy khoa học trong tổ chức công việc chuyên môn và nghiên cứu để giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn công tác.

2.1.2. Kiến thức chuyên ngành: Có kiến thức cơ bản về, hiện đại, chuyên sâu về Đại số và lý thuyết số, có thể đảm nhiệm công việc của chuyên gia trong lĩnh vực đào tạo; có tư duy phản biện; làm chủ kiến thức chuyên ngành để thực hiện các công việc trong nghiên cứu và giảng dạy Đại số và lý thuyết số; có thể phát triển kiến thức mới và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ.

2.1.3. Về luận văn: Luận văn cao học phải là một báo cáo khoa học của chính học viên, có đóng góp mới về mặt lý luận, học thuật hoặc có kết quả mới trong nghiên cứu khoa học, mang tính thời sự thuộc chuyên ngành Đại số và lý thuyết số, phải tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật về sở hữu trí tuệ.

2.2. Về kỹ năng

2.2.1. Kỹ năng chuyên môn: Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, khó dự báo thuộc lĩnh vực Đại số và lý thuyết số; có kỹ năng nghiên cứu độc lập và phối hợp hoạt động nhóm để phát hiện những tri thức mới trong nghiên cứu và giảng dạy chuyên ngành Đại số và lý thuyết số.

2.2.2. Kỹ năng ngoại ngữ: Có một trong các văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ sau: có bằng tốt nghiệp đại học tiếng Anh, Đức, Pháp, Nga, Trung, Nhật; có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành; có bằng tốt nghiệp đại học các chương trình tiên tiến mà ngôn ngữ dùng trong toàn bộ chương trình đào tạo là tiếng nước ngoài không qua phiên dịch có chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh TOEFL: 450 PBT, 133 CBT, 45 iBT, Business Preliminary (BEC); Preliminary Pet; 450 TOEIC; 40 BULAST, 4.5 IELTS, chứng chỉ tiếng Anh B1 (Khung Châu Âu) và Bậc 3/6 (Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam) trở lên hoặc các chứng chỉ tiếng Đức, Pháp, Nga, Nhật, Trung do các trung tâm khảo thí quốc tế có thẩm quyền cấp hoặc do các cơ sở đào tạo ngoại ngữ được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ công nhận tương đương trình độ tiếng Anh trong thời hạn 2 năm, tính từ ngày cấp chứng chỉ cho đến ngày nộp luận văn đề nghị bảo vệ.

- Trình độ tiếng Anh đạt được ở mức tương đương bậc 3,4/6 Khung Việt Nam do Nhà trường tổ chức đánh giá, đạt chuẩn đầu ra.

- Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể tiếp thu được một bài báo hay một bài phát biểu về một số chủ đề trong lĩnh vực chuyên ngành Đại số và lý thuyết số; có thể biểu đạt, viết báo cáo ngắn hoặc trình bày được ý kiến cơ bản của mình trong phản biện khoa học bằng ngoại ngữ thuộc lĩnh vực chuyên ngành Đại số và lý thuyết số.

2.3. Năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm

2.3.1. Năng lực tự chủ: Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc chuyên ngành Đại số và lý thuyết số; có khả năng tự định hướng phát triển năng lực các nhân và đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về các vấn đề thuộc chuyên ngành Đại số và lý thuyết số.

2.3.2. Năng lực tự chịu trách nhiệm: Bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn; có khả năng nhận định đánh giá và quyết định hướng phát triển nhiệm vụ và công việc được giao thuộc lĩnh vực Đại số và lý thuyết số.

2.4. Về phẩm chất đạo đức

-Người học phải có lối sống trung thực, thái độ khách quan, có tinh thần trách nhiệm, bản lĩnh và tác phong chuyên nghiệp, có tư duy chủ động và tích cực trong hoạt động chuyên môn. Chấp hành tốt các quy định của nhà nước và tổ chức về quy định, đạo đức nghề nghiệp.

- Tôn trọng và phát huy thế mạnh các cá nhân và cộng đồng, có quan điểm đúng đắn hợp tác tốt trong thực tiễn công tác và phục vụ lợi ích chung cho xã hội.

3. NHỮNG VỊ TRÍ CÔNG TÁC NGƯỜI HỌC CÓ THỂ ĐẢM NHIỆM SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp, các học viên được đào tạo có đầy đủ tri thức chuyên ngành Đại số và lý thuyết số trình độ thạc sĩ; có năng lực thực hiện công tác giảng dạy, quản lý chuyên môn và nghiên cứu khoa học trong các trường học, cơ sở khoa học, các viện nghiên cứu; có khả năng giảng dạy tốt các môn toán ở trường phổ thông và một số môn ở cao đẳng, đại học; có thể làm cán bộ quản lý ở các Sở; Phòng Giáo dục; có thể tiếp tục làm nghiên cứu sinh và học tập đạt học vị tiến sĩ chuyên ngành Đại số và lý thuyết số, các chuyên ngành gần khác.

4. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHUẨN ĐẦU RA VÀ CAM KẾT THỰC HIỆN

4.1. Kế hoạch thực hiện chuẩn đầu ra: Để đạt được chuẩn đầu ra trên đây, nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

- Đào tạo, tuyển dụng đội ngũ giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng.
- Thường xuyên cập nhật, điều chỉnh nội dung, chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu phát triển của khoa học công nghệ, các cơ quan và nhà tuyển dụng lao động.
- Đảm bảo có đầy đủ thiết bị, phương tiện phục vụ đổi mới phương pháp giảng dạy và nâng cao chất lượng; đủ giáo trình, tài liệu, phòng thực hành, thí nghiệm phục vụ học tập cho học viên. Phối hợp tốt với các cơ quan và nhà tuyển dụng để xây dựng cơ sở thực hành, thực tập.

4.2. Cam kết: Trường Đại học Hồng Đức cam kết tổ chức đào tạo và đánh giá khách quan kết quả học tập, rèn luyện của học viên theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo./.

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Mạnh An
(Đã ký)